

Số: /STC-TCHCSN

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v tổ chức thực hiện Quy chế
quản lý, sử dụng tài sản công

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được Quốc hội ban hành ngày 21/6/2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Đến nay, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức quán triệt thi hành các nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo phát huy hiệu quả tài sản công trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại như: việc công khai tài sản công chưa đầy đủ, kịp thời; chưa chủ động kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; chưa giám sát chặt chẽ việc thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, còn sai sót trong công tác đấu thầu mua sắm tài sản...

Hiện nay, tỷ lệ % giữa số cơ quan, đơn vị đã ban hành trong tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng phải ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công là một trong những tiêu chí để địa phương tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh (*giao Sở Tài chính thực hiện tự đánh giá, chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Nội vụ*). Tuy nhiên, qua rà soát các quy định hiện nay có liên quan thì chưa có quy định cụ thể hướng dẫn về trách nhiệm rà soát cũng như hình thức theo dõi việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 138 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: *“Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công được Nhà nước giao theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, bảo đảm phân định rõ quyền, nghĩa vụ của từng bộ phận, cá nhân trong việc đầu tư xây dựng, mua sắm, tiếp nhận, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; sử dụng, khai thác tài sản công và xử lý tài sản công”*;

Căn cứ quy định tại Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 18 Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh Bình Định ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

Để tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt việc thi hành các nội dung của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, nâng cao trách nhiệm về quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công, Sở Tài chính kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo một số nội dung như sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước đối với tài sản công theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện các nội dung sau:

a) Bảo vệ, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm;

b) Lập, quản lý hồ sơ tài sản công, kế toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản công theo quy định của Luật này và pháp luật về kế toán;

c) Báo cáo và công khai tài sản công theo quy định của Luật này;

d) Thực hiện nghĩa vụ tài chính trong sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật;

đ) Giao lại tài sản công cho Nhà nước khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền;

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giám sát của cộng đồng, cán bộ, công chức, viên chức và Ban Thanh tra nhân dân trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

g) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị (*sau đây gọi là Quy chế*) với các nội dung sau:

3.1. Căn cứ xây dựng Quy chế:

a) Tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định;

b) Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

c) Thực trạng và yêu cầu quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Nội dung chủ yếu của Quy chế:

a) Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến đầu tư xây dựng, mua sắm, tiếp nhận, thuê, khoán kinh phí, sử dụng, khai thác, kiểm kê, đánh giá lại, chuyển đổi công năng sử dụng, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý tài sản khác; lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ tài sản; bảo vệ tài sản; bảo dưỡng, sửa chữa tài sản; kiểm kê, kiểm tra tài sản; báo cáo tài sản công.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội có sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, ngoài các nội dung quy định tại điểm này, Quy chế phải quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;

Trong đó lưu ý, Quy chế cần được quy định áp dụng cho cả các bộ phận, cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị nhưng có liên quan được giao quản lý và sử dụng tài sản tại đơn vị như học sinh, sinh viên, vận động viên ... trong các trường học, trường năng khiếu...

b) Trách nhiệm bàn giao tài sản công khi thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi người đứng đầu;

c) Xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế;

d) Các nội dung khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.3. Quy chế phải được thảo luận rộng rãi, dân chủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trước khi ban hành; sau khi ban hành phải được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đồng thời gửi cơ quan chủ quản. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quy chế, trường hợp Quy chế có quy định không phù hợp với quy định của Nhà nước, cơ quan chủ quản có ý kiến bằng văn bản yêu cầu đơn vị điều chỉnh lại cho phù hợp.

Sau thời hạn nêu trên, nếu cơ quan chủ quản không có ý kiến, đơn vị triển khai thực hiện theo Quy chế, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để theo dõi, kiểm tra.

4. Đối với các trường hợp đã ban hành Quy chế, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo kiểm tra, rà soát nhằm đảm bảo ban hành phù hợp quy định của Nhà nước. Thống kê danh mục cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng phải ban hành Quy chế thuộc phạm vi quản lý và danh mục Quy chế đã ban hành (*trong đó nêu rõ tên văn bản, số ký hiệu, cơ quan ban hành và thời gian ban hành*) gửi về Sở Tài chính trước ngày 15/3/2021 để phối hợp theo dõi, kiểm tra.

Sở Tài chính kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Lưu VT, QLNS, QLGCS, TCHCSN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hưng